

Số:105/BC-UBND

Yên Sơn, ngày 11 tháng 08 năm 2023

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thi hành Luật hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã Yên Sơn

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ

1. Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác hòa giải ở cơ sở

+ Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Luật

Trong 10 năm qua, công tác theo dõi tình hình thi hành luật hòa giải ở cơ sở luôn được lãnh đạo Đảng ủy, UBND xã quan tâm chỉ đạo. Hàng năm, UBND xã đã ban hành các Quyết định và Kế hoạch cụ thể như sau:

- Quyết định số:06/QĐ-UBND ngày 07/01/2014 về phê duyệt chương trình công tác Tư pháp- Hộ tịch.
- Quyết định số:153a/QĐ-UBND ngày 12/08/2014 về kiện toàn tổ hòa giải xóm Yên Hương.
- Quyết định số:08/QĐ-UBND ngày 19/01/2015 về ban hành Kế hoạch công tác Tư pháp-Hộ tịch xã Yên Sơn.
- Quyết định số:03/QĐ-UBND ngày 07/01/2016 về kiện toàn tổ hòa giải 13 cơ sở xóm .
- Quyết định số:82/QĐ-UBND ngày 05/05/2017 về kiện toàn các tổ hòa giải cơ sở.
- Quyết định số:36/QĐ-UBND ngày 22/02/2020 về thành lập tổ hòa giải cơ sở.
- Quyết định số:1149/QĐ-UBND ngày 02/08/2022 về cộng nhận hòa giải viên của 06 tổ hòa giải.
- Kế hoạch số:10/KH-UBND ngày 01/01/2016 về Kế hoạch hoạt động công tác TP-HT xã Yên Sơn.
- Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23/03/2017 về Kế hoạch hoạt động công tác TP-HT xã Yên Sơn.
- Kế hoạch số14/KH-UBND ngày 25/01/2018 về Kế hoạch hoạt động công tác TP-HT xã Yên Sơn.

- Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 19/02/2019 về Kế hoạch PBGDPL; hòa giải cơ sở; xây dựng xã TCPL, thực hiện hương ước, quy ước.

- Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 12/02/2020 về Kế hoạch PBGDPL; hòa giải cơ sở; xây dựng xã TCPL, thực hiện hương ước, quy ước.

-Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 04/2/2021 về Kế hoạch PBGDPL,HGCS, XD xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021.

- Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 31/03/2022 về Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; xây dựng xã chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022

- Kế hoạch số: 31/KH-UBND ngày 01/03/2023 về Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; xây dựng xã chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023

Để tổ chức, triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung về theo dõi tình hình thi hành Luật hòa giải cơ sở trên địa bàn xã trên cơ sở Kế hoạch đã xây dựng từ đầu năm, UBND xã đã thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc việc tổ chức thi hành Luật hòa giải của nhân dân trên địa bàn. Qua đó góp phần nâng cao hơn nữa nhận thức trong cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn xã về tầm quan trọng của công tác theo dõi tình Luật hòa giải cơ sở cũng như ý nghĩa và sự cần thiết đổi mới công tác này.

+ Công tác phổ biến, tuyên truyền Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND huyện về triển khai thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở, UBND xã trong từng năm đã có tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến Luật hòa giải ở cơ sở đến cán bộ, công chức, các tổ hòa giải và nhân dân trên địa bàn xã, mời báo cáo viên về để truyền đạt những kiến thức về Luật hòa giải cho các hòa giải viên ở cơ sở. Bên cạnh đó UBND xã đã lựa chọn nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp, gắn với những vấn đề về hòa giải ở cơ sở, được dư luận xã hội quan tâm.

Đồng thời, giao công chức phụ trách tập trung tuyên truyền sâu rộng nội dung phổ biến về hòa giải ở cơ sở trên hệ thống truyền thanh nhằm trang bị kiến thức pháp luật và kỹ năng cần thiết, góp phần nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên.

+ Nâng cao năng lực cho người làm công tác Hòa giải ở cơ sở.

- Hàng năm UBND xã tổ chức tập huấn nghiệp vụ về công tác hòa giải cho các hòa giải viên cơ sở

- Củng cố, kiện toàn tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở khi nhân sự thay đổi. Hiện nay, trên địa bàn xã có 06 tổ hòa giải. Đa số các tổ hòa giải đều được thành lập, kiện toàn đảm bảo về số lượng, chất lượng theo quy định tại Khoản 1 Điều 12 của Luật Hòa giải. Cụ thể tổ hòa giải có tổ trưởng và các hòa giải viên. Mỗi tổ hòa giải có từ 6 đến 8 hòa giải viên, hòa giải viên là những người cư trú tại địa phương có đủ tiêu chuẩn theo quy định.

+ Bố trí nguồn lực thực hiện công tác Hòa giải

- Kinh phí hỗ trợ cho các vụ việc thành dự toán ngân sách xã một năm là: 1.5000.000 đồng (10 năm x 1.500.000 = 15.000.000đ)

+ Tổ chức sơ kết, tổng kết công tác hòa giải

Hàng năm, UBND xã giao cho công chức Tư pháp- Hộ tịch kiểm tra, thống kê số liệu về công tác hòa giải. Thông qua công tác kiểm tra, việc thực hiện tại địa phương, đã kịp thời hướng dẫn giải quyết những khó khăn, vướng mắc, đưa ra các giải pháp để việc triển khai, thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở đạt hiệu quả.

2. Sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các ban ngành đoàn thể với ngành Tư pháp- Hộ tịch trong công tác hòa giải cơ sở

UBND xã và MTTQ xã thường xuyên làm công tác phối hợp trong công tác hòa giải cơ sở, nhất là về công tác kiện toàn tổ hòa giải khi có nhân sự thay đổi (theo nhiệm kỳ). Phối hợp trong công tác tập huấn nâng cao trình độ cho đội ngũ hòa giải viên cơ sở (một năm tổ chức tập huấn một lần) trên địa bàn xã đạt kết quả cao.

3. Tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở

Hiện nay trên địa bàn xã có 06 tổ hòa giải với 44 hòa giải viên, trong đó hòa giải viên nữ là 19, nam là 25. Số vụ việc hòa giải tính từ năm 2014 đến tháng 6 năm 2023 là 29 vụ việc, thành công 23 vụ; không thành công 06 vụ (chủ yếu là hôn nhân gia đình và đất đai).

Nhìn chung đội ngũ hòa giải viên trên địa bàn xã cơ bản đã được tập huấn nâng cao nghiệp vụ và kỹ năng hòa giải. Nên kết quả hòa giải đạt kết quả cao, vì vậy mà tỷ lệ hòa giải thành các vụ việc hòa đạt kết quả cao.

4. Đánh giá chung

Sự ra đời của Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành đã

đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn khi mà các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật trong đời sống của cộng đồng dân cư ngày càng tăng về số lượng và đa dạng, phức tạp về nội dung mâu thuẫn, tranh chấp. Việc thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở đã tác động tích cực đến đời sống xã hội, tạo cơ sở pháp lý toàn diện, đầy đủ và vững chắc cho hoạt động hòa giải ở cơ sở đi vào nề nếp, thống nhất và hiệu quả, qua đó khẳng định vị trí và vai trò quan trọng của công tác hòa giải ở cơ sở trong đời sống xã hội.

Tiêu chuẩn, số lượng hòa giải viên và thành phần của tổ hòa giải bảo đảm đúng theo quy định của Luật hòa giải ở cơ sở, quy tụ được lực lượng nòng cốt, có uy tín, kinh nghiệm trong cộng đồng dân cư, bảo đảm hoạt động hòa giải đạt hiệu quả cao, đồng thời bảo đảm được sự phân phối chặt chẽ của tổ chức chính trị- xã hội, các tổ chức, đoàn thể của nhân dân trong công tác hòa giải ở cơ sở. Các hòa giải viên sau khi được bầu, công nhận cơ bản đã có ý thức trách nhiệm trong công tác hòa giải ở cơ sở, tỷ lệ hòa giải thành cao hơn.

Đa số hoạt động của tổ hòa giải và hòa giải viên ở cơ sở được duy trì một cách thường xuyên, thống nhất, đồng bộ và hiệu quả, góp phần ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật, các mâu thuẫn, xích mích, tranh chấp trong cộng đồng dân cư, hạn chế đơn thư, khiếu nại, tố cáo, tranh chấp phát sinh, gìn giữ mối quan hệ đoàn kết, gắn bó giữa các thành viên trong gia đình, cộng đồng dân cư, góp phần bảo đảm an ninh trật tự và phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

Nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị xã hội về vai trò vị trí của công tác hòa giải ở cơ sở được nâng lên, đặc biệt là sự chỉ đạo của lãnh đạo, sự phối hợp của tổ chức chính trị- xã hội, nhất là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, sự nhiệt tình, sáng tạo của các hòa giải viên nên phần lớn các tổ hòa giải đều hoạt động có hiệu quả.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

- Quản lý Nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở vẫn còn nhiều hạn chế, công chức Tư pháp- Hộ tịch vẫn còn phải kiêm nhiệm nhiều việc nên chưa dành nhiều thời gian cho công tác hòa giải ở cơ sở.

- Kinh phí dành cho công tác hòa giải ở cơ sở còn ít, các chế độ cho hòa giải viên chưa được quan tâm đúng mức.

- Sự phối hợp với MTTQ xã chưa nhịp nhàng, các cuộc họp thường được lồng ghép.

- Một số hòa giải viên chư chú tâm trong công tác hòa giải.

2. Nguyên nhân

- Việc áp dụng các văn bản của hòa giải chưa được thường xuyên, còn coi nhẹ

- Ý thức của một số hòa giải viên chưa cao, còn ỷ lại.

- Công tác hòa giải ở cơ sở gặp nhiều khó khăn về kinh phí, trang thiết bị làm việc. Hòa giải viên hoạt động chủ yếu dựa trên tình thần tự nguyện, nên còn một số bộ phận thiếu chủ động và nhiệt tình trong hoạt động hòa giải.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VÀ GIẢI PHÁP

1. Về hoàn thiện các quy định của pháp luật

- Có phương án sửa đổi, bổ sung quy định về mô hình, cơ cấu tổ chức, cơ chế thành lập tổ hòa giải bảo đảm thuận lợi, chặt chẽ, hợp lý.

- Quy định rõ nguồn kinh phí chi cho hoạt động của tổ hòa giải, chế độ bồi dưỡng, khuyến khích hòa giải viên, hướng dẫn rõ về các khoản mục chi ngân sách tạo điều kiện thuận lợi cho việc thanh toán, quyết toán.

2. Về tổ chức thi hành Luật

Theo Điều 7 Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/2/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở: “Trong trường hợp chưa xác định được vụ việc có thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở hay không, thì hòa giải viên đề nghị công chức Tư pháp- Hộ tịch hướng dẫn”. Tuy nhiên, Luật lại chưa quy định rõ trách nhiệm hỗ trợ của cán bộ, công chức và các cơ quan khi hòa giải viên muốn tìm hiểu thông tin liên quan để giải quyết vụ việc. Do đó, cần thiết có quy định về vấn đề này để hỗ trợ hòa giải viên trong quá trình tìm hiểu, thực hiện hòa giải vụ việc được thuận lợi, thành công; đồng thời quy định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc hỗ trợ cho hòa giải viên khi thực hiện nhiệm vụ hòa giải ở cơ sở.

3. Việc giải pháp tiếp tục đẩy mạnh thi hành Luật hòa giải ở cơ sở

- Tiếp tục đẩy mạnh việc tuyên truyền, quán triệt đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị cũng như mọi tầng lớp của nhân dân đối với vị trí, vai trò của công tác hòa giải ở cơ sở.

- Củng cố, kiện toàn và nâng cao năng lực của đội ngũ hòa giải viên nhằm tạo mạng lưới hòa giải viên làm tốt công tác hòa giải, có hiểu biết pháp luật và kỹ năng truyền đạt, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ.

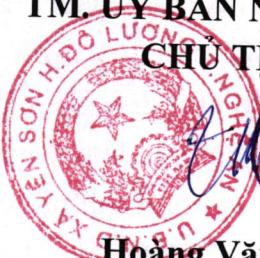
- Tăng cường quản lý Nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở, duy trì thường xuyên chế độ kiểm tra, báo cáo, thông kê về tổ chức và hoạt động hòa giải. Có tham mưu, đề xuất khen thưởng tổ hòa giải, hòa giải viên có thành tích xuất sắc.

Trên đây là báo cáo công tác tổng kết 10 năm thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã Yên Sơn./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng tư pháp (b/c);
- Đảng ủy, MTTQ xã;
- CT, PCTUBND xã;
- BPHPBGDPL xã;
- Lưu VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hoàng Văn Kiên

||0.14* 0001||

PHỤ LỤC II

BIỂU MẪU PHỤ LỤC TỔNG KẾT 10 NĂM THI HÀNH

LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ

(Kèm theo Kế hoạch số 142/KH- UBND ngày 24/7/2023 của UBND huyện Đô Lương)

1. Các văn bản hướng dẫn triển khai thi hành Luật hòa giải cơ sở

2.

STT	Văn bản QPPL	Các loại văn bản							
		Chỉ thị	Kết luận/Thông báo	Nghị quyết/chương trình	Quyết định	Kế hoạch	Công văn/hướng dẫn	Văn bản khác	Ghi chú
1	0				Số 06/QĐ-UBND ngày 07/01/2014 về phê duyệt chương trình công tác TP-HT	Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 01/01/2016 về Kế hoạch thực hiện công tác TP-HT xã Yên Sơn.			
2					Số 153a/QĐ-UBND ngày 12/8/2014 về việc kiện toàn tổ hòa giải xóm Yên Hương	Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23/03/2017 về Kế hoạch thực hiện công tác TP-HT xã Yên Sơn.			
3					Số 08/QĐ-UBND ngày	Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 25/01/2018 về Kế hoạch thực hiện			

					19/10/2015 về ban hành kế hoạch công tác TP-HT xã Yên Sơn	công tác Tư pháp – Hộ tịch xã Yên Sơn.		
4					Số 03/QĐ-UBND ngày 07/01/2016 về việc kiện toàn tổ hòa giải 13 cơ sở xóm	Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 19/02/2019 về Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; xây dựng xã chuẩn tiếp cận pháp luật thực hiện hương ước, quy ước.		
5					Số 82/QĐ-UBND ngày 05/05/2017 về kiện toàn tổ hòa giải cơ sở	Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 12/02/2020 về Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; xây dựng xã chuẩn tiếp cận pháp luật, thực hiện hương ước, quy ước.		
6					Số 36/QĐ-UBND ngày 22.02/2020 về thành lập tổ hòa giải cơ sở	Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 04/2/2021 về Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; xây dựng xã chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021		
7					Số 1149/QĐ-UBND ngày 02/08/2022 về	Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 31/03/2022 về Công tác phổ biến,		

				công nhận hòa giải viên của 06 tổ hòa giải	giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; xây dựng xã chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022			
8					Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 01/03/2023 về Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; xây dựng xã chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023			
9								
10								
12								
13								
Tổng số				08	08			

2. Thống kê kinh phí chi hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở 10 năm qua

STT	Chi thù lao cho hòa giải viên	Chi bồi hòa giải viên	Chi hỗ trợ Tô hòa giải (văn phòng phẩm, phôto tài liệu..)	Chi hỗ trợ hòa giải viên gặp tai nạn, rủi ro (nếu có)	Chi tập huấn cung cấp tài liệu, nâng cao năng lực cho hòa giải viên	Kinh phí xã hội (nếu có)
01	11.000.000	0	1.500.000	0	2.500.000	0

3. Số liệu về hòa giải viên ở cơ sở và kết quả hoạt động hòa giải 10 năm qua

Năm	Hòa giải viên				Kết quả hòa giải			
	Số tổ hòa giải	Số lượng hòa giải viên	Số hòa giải viên được cấp phát tài liệu	Số hòa giải viên được tập huấn bồi dưỡng	Tổng số vụ việc tiến hành hòa giải	Số vụ việc hòa giải thành	Số vụ việc hòa giải ko thành	Số vụ, việc được Tòa án ra quyết định công nhận
10 năm	06	44	44	44	29	23	06	0

4. Số liệu về kết quả hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước 10 năm qua

UBND xã Yên Sơn	Mô hình tổ hòa giải hiệu quả tại địa phương	Tổ chức nâng cao năng lực cho tập huấn viên cấp xã			Tổ chức nâng cao năng lực cho hòa giải viên			Biên soạn, phát hành tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ, tài liệu hỗ trợ, tham khảo	
		Hình thức tổ chức	Số cuộc tập huấn	Số lượt tham dự	Hình thức tổ chức	Số cuộc	Số lượt người tham dự	Cho tập huấn viên	Cho hòa giải viên
	01	0	0	0	Tập huấn	10	78	19	78